

MÔN HỌC: CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

1. Giảng viên:

Vũ Đức Cường – Khoa KTNT

ĐT: 8345801/0912266337

Email: cuong.vd.ktnt@ftu.edu.vn

2. Thời lượng môn học: 50 tiết

3. Hình thức thi hết môn: Trắc nghiệm

4. Yêu cầu môn học:

- Có mặt 80% số giờ học
- Đủ bài kiểm tra trình (3 bài)



1

MÔN HỌC: CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

5. Tài liệu môn học:

- Giáo trình KTNT – NXB Giáo dục, 2002 – GS.TS. Bùi Xuân Lưu chủ biên.
- Hàng rào phi thuế quan trong chính sách thương mại QT – NXB Lao Động 2005, TS. Nguyễn Hữu Khải.
- Bảo hộ hợp lý nông nghiệp Việt Nam trong quá trình hội nhập KTQT – NXB Thống kê, 2004 – GS.TS. Bùi Xuân Lưu chủ biên.
- International Economics-Theory and Policy, Fifth Edition của Paul R. Krugman và Maurice Obsfeld, NXB Addison-Wesley, 2000.
- Các báo, tạp chí về kinh tế: Nghiên cứu kinh tế, kinh tế phát và phát triển, thời báo kinh tế Việt Nam, v.v...
- Internet



2

MÔN HỌC: CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

Nội dung môn học: 4 phần chính

- **Phần 1: Những vấn đề cơ bản về phát triển ngoại thương** (Từ Chương I đến Chương V)
- **Phần 2: Ngoại thương Việt Nam qua các thời kỳ** (Chương VI và Chương VII)
- **Phần 3: Cơ chế quản lý và chính sách XNK** (Chương VIII đến Chương X)
- **Phần 4: Hiệu quả của hoạt động ngoại thương** (Chương XI)



3

CHƯƠNG I: ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PPNC MÔN HỌC

I. Những khái niệm cơ bản liên quan đến ngoại thương:

1. Quan hệ KTQT:

Là **tổng thể các quan hệ về vật chất và tài chính** diễn ra không những trong lĩnh vực kinh tế mà cả trong lĩnh vực khoa học - công nghệ có liên quan đến tất cả các giai đoạn của quá trình tái SX giữa các quốc gia với nhau cũng như giữa các quốc gia với các tổ chức KTQT.



4

Nội dung của QHKTQT:

- Thương mại quốc tế:
- Đầu tư quốc tế
- Hợp tác quốc tế về kỹ thuật và KHCN
- Các dịch vụ thu ngoại tệ

Trên giác độ một quốc gia, TMQT chính là hoạt động ngoại thương.



5

2. Quan hệ Kinh tế đối ngoại:

Là **tổng thể các mối quan hệ về vật chất và tài chính, các mối quan hệ về kỹ thuật và KHCN** của một quốc gia với phần còn lại của thế giới.

- KTĐN là một lĩnh vực kinh tế
- KTĐN là một phạm trù lịch sử

Quan hệ KTQT khác với Quan hệ KTĐN?



6

3. Chính sách Quan hệ KTĐN?

Là một **hệ thống các nguyên tắc, các công cụ và các biện pháp thích hợp** mà một nước áp dụng để điều chỉnh các hoạt động KTĐN nhằm đạt được các mục tiêu của chiến lược phát triển KT - XH của quốc gia đó.

→ Là 1 bộ phận của Chiến lược phát triển KT-XH



7

(?)

Có thể khẳng định được rằng:

“ngoại thương ra đời sớm nhất và quyết định các quan hệ KTĐN khác”

hay không?



8

II. Khái niệm Ngoại thương:

1. Ngoại thương là gì?

- Là **“nội thương”** vượt ra khỏi biên giới quốc gia
- Là một **ngành kinh tế thực hiện chức năng lưu thông** hàng hoá và dịch vụ giữa thị trường trong nước và thị trường nước ngoài.
- Là **sự trao đổi dưới hình thức mua bán** hàng hoá và dịch vụ kèm theo (bảo hành, lắp ráp, bảo hiểm, thanh toán...) giữa một quốc gia với phần còn lại của thế giới.
- Là một **công nghệ khác** để sản xuất hàng hoá và dịch vụ



9

Cần nhớ!

Ngoại thương là hoạt động mua bán hàng hoá và dịch vụ qua biên giới của quốc gia hay

Ngoại thương là sự trao đổi, mua bán hàng hoá và dịch vụ giữa các nước thông qua hoạt động XNK.



10

2. Chính sách Ngoại thương?

Là một hệ thống các nguyên tắc và biện pháp về kinh tế, hành chính và pháp luật mà Nhà nước áp dụng để thực hiện các mục tiêu xác định trong lĩnh vực ngoại thương trong từng thời kỳ nhất định.



11

3. Nội dung của Ngoại thương:

Gồm 2 hoạt động chính là Xuất khẩu và Nhập khẩu.

XK là việc bán hàng hoá và dịch vụ cho nước ngoài: hàng hoá được SX trong nước (thực hiện GT ở trong nước) và được tiêu dùng ở nước ngoài (thực hiện GTSD ở nước ngoài).

NK là việc mua hàng hoá và dịch vụ của nước ngoài (thực hiện GT ở nước ngoài và thực hiện GTSD ở trong nước)



12

Mục tiêu chính của ngoại thương là NK chứ không phải XK.

XK là để NK, NK là nguồn lợi chính từ ngoại thương



13

Ngoại thương được thể hiện thông qua Cán cân TM gồm XK và NK.

- Cán cân TM thặng dư?
- Cán cân TM thâm hụt?

Cán cân TM của một nước là Tổng hợp các cán cân TM của nước đó với từng khu vực thị trường.



14

4. Đặc điểm của Ngoại thương:

- Ngoại thương là **một bộ phận của nền KTQD** (một ngành kinh tế) và luôn có mối quan hệ qua lại với các bộ phận khác của nền KT.
- Ngoại thương cũng là **một bộ phận của quan hệ XH**. Nó phản ánh sự phụ thuộc lẫn nhau giữa những người SX riêng biệt tại các quốc gia khác nhau



15

5. Các điều kiện để Ngoại thương ra đời và phát triển:

2 điều kiện:

- Có sự tồn tại và phát triển của **kinh tế hàng hoá, tiền tệ** kèm theo đó là sự xuất hiện của **TB thương nghiệp**;
- Sự ra đời của **Nhà nước** và sự phát triển của **PCLĐQT** giữa các nước.



16

* Khái quát sự khác nhau giữa:

Trao đổi hàng hoá trong nước & Trao đổi hàng hoá với nước ngoài:

1. Hình thức hợp đồng:
2. Chủ thể hợp đồng:
3. Giá cả:
4. Đồng tiền thanh toán:
5. Nguồn luật
6. Di chuyển hàng hoá:



17

CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 1

1. **Nhận định:** “Không có ngoại thương thì không tồn tại các quan hệ KTĐN khác” là đúng hay sai? Hãy giải thích vì sao?
2. **Chứng minh và giải thích nhận định:** “Ngoại thương vừa là tiền đề vừa là kết quả của CNTB”?
3. **Phân công LĐ có trước hay Ngoại thương có trước?**



18
